TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 38/2023/HS-ST Ngày: 25 - 7 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lữ Minh Luân.

Ông Dương Tấn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 07 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Vũ Đức T, sinh ngày 07 tháng 01 năm 2000, tại Long An; Nơi cư trú: Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C và bà Lưu Thị Kim D; có vợ là Lê Thị Trúc L, sinh năm 2004 và chưa có con chung; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2023 đến ngày 28/4/2023 cho gia đình bảo lĩnh đến nay. (Có mặt)

2. Huỳnh Văn T1, sinh ngày 08 tháng 02 năm 1989, tại Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T2 (chết) và bà Võ Thị B (chết); bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2023 cho đến nay. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1.Ông Vũ Đức T3 - Sinh ngày 31/8/2007 - Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của Vũ Đức T3 *là* bà Lưu Thị Kim D - Sinh năm 1980 - Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An. (Có mặt)

2. Ông Nguyễn Minh H - Sinh năm 1990 - Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện B, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

3. Ông Phạm Lâm Minh T4 - Sinh năm 1990 - Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

4. Ông Lưu Vĩnh H1 - Sinh năm 1947 - Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

Đại diện theo ủy quyền là bà Lưu Thị Kim D - Sinh năm 1980 - Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có thỏa thuận từ trước về việc đặt mua pháo nổ, nên vào khoảng 21 giờ, ngày 13/01/2023, một người tên D1 (không rõ nhân thân lai lịch) có điện thoại thông báo cho Vũ Đức T biết là có pháo nổ và kêu T lên Tho Mo thuộc xã M, huyện Đ để lấy pháo, T đồng ý. Đến ngày 14/01/2023, T rủ em ruột là Vũ Đức T3 đi huyện Đ để mua pháo nổ về bán, T3 đồng ý. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T điện thoại cho bạn là Huỳnh Văn T1 kêu T1 thuê xe ô tô lên xã M, huyện Đ để T mua pháo nổ và chở về để bán lại lấy lời, T1 đồng ý và thuê xe ô tô biển số 95A-071.84 do Nguyễn Minh H làm tài xế chở T1 đi xã M. Riêng T và Đức T3 thì cùng đi chung trên xe mô tô biển số 62L1-462.62 đi đến xã M trước. Khi đến nơi, T mua của D1 120 túi pháo nổ mỗi túi có 100 viên phao với tổng số tiền là 40.800.000 đồng. Một lát sau Huỳnh Văn T1 và tài xế (H) cũng đến nơi. Sau đó, D1 dẫn đường cho tài xế điều khiển xe ô tô đi nhận pháo, còn T cùng Văn T1 và Đức T3 vào quán cà phê chờ, tại đây T đưa tiền công cho Văn T1 800.000 đồng. Đến khoảng 10 phút sau, tài xế điều khiển xe ô tô quay lại trên xe đã có chứa số pháo nổ với số lượng nêu trên. Sau khi nhận pháo nổ xong, Văn T1 và tài xế đi chung xe ô tô chở pháo về nhà T, còn T và Đức T3 đi xe mô tô kè theo xe ô tô để về. Trên đường chở pháo nổ về, khi đến đoạn đường thuộc ấp C, xã B, huyện Đ, bị lực lượng công an huyện Đ, kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Qua khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Vũ Đức T, lực lượng công an đã phát hiện và thu giữ được 187 viên pháo nổ hình dạng trái banh loại nhỏ và 14 viên pháo nổ có hình dạng trái banh loại lớn. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Huỳnh Văn T1 đã phát hiện và thu giữ 42 viên pháo nổ có hình dạng trái banh.

Tang vật tạm giữ gồm:

- 120 túi nilon bên trong có chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh.

- 180 vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 02 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh. (hoàn lại sau khi giám định).

- 53 vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh. (hoàn lại sau khi giám định).

- 03 bao bằng giấy, 11 bao bằng nilon, 03 thùng giấy carton.

- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, màu xanh, loại A21S, sim số: 0907614140.

- 01 Iphone 6 Plus, màu vàng, số sim:0363855183.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, loại SPARK, màu ghi, biển số 95A-071.84.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Future, màu nâu, biển số: 62L1-462.62.

Ngoài ra, T còn khai nhận đã mua bán pháo nổ hai lần trót lọt: Lần thứ nhất: Vào giữa tháng 12 năm 2022, T nhờ Huỳnh Văn T1 dẫn đường cùng đi đến nhà anh ruột của T1 tên C1, nhà ở xã M, huyện Đ, tỉnh Long An để hỏi mua pháo nổ về bán kiếm lời. Nhưng C1 không có pháo và chỉ T mua pháo nổ của một người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch. T mua của người thanh niên này 50 túi nilon, loại 01 túi có 100 viên pháo hình cầu dạng quả bóng, vỏ bằng nhựa có nhiều màu sắc, mỗi viên pháo có nối một đoạn dây đốt màu xanh với tổng số tiền là 17.000.000 đồng. T mua về rao bán trên mạng Facebook, T bán hết số pháo nói trên, sau khi trừ hết chi phí T thu lời được 1.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào ngày 13/01/2023, T có thỏa thuận đặt mua pháo nổ của một người tên D1 (không rõ nhân thân lai lịch), sau đó T kêu T1 thuê xe ô tô cùng T đến xã M, huyện Đ để nhận pháo, T1 đồng ý và thuê xe ô tô cả hai cùng đi đến địa điểm nhận pháo. Khi đến nơi, T mua của D1 được 36 túi nilon, loại 01 túi có 100 viên pháo hình cầu dạng quả bóng, vỏ bằng nhựa có nhiều màu sắc, mỗi viên pháo có nối một đoạn dây đốt màu xanh với tổng số tiền là 12.600.000 đồng. Sau khi nhận pháo xong, cả hai đem pháo về nhà T. T và em T là Vũ Đức T3 cùng nhau bán hết số lượng pháo nói trên và thu lợi được 4.320.000 đồng. T cho Huỳnh Văn T1 800.000 đồng, cho Đức T3 100.000 đồng, số còn lại T hưởng lợi. Đến lần thứ ba thì T và Huỳnh Văn T1 bị bắt qua tang.

Tại Kết luận giám định số 1018/KL-KLHS ngày 18 tháng 01 năm 2023 của V tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 64 túi nilon bên trong có chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh (ký hiệu số 01) gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ, tổng khối lượng là 29,5kg; 56 túi nilon bên trong có chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh (ký hiệu số 02) gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ, tổng khối lượng là 26,9kg; 187 vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng

nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 2 cm và 14 vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm , một đầu có gắn đoạn dây màu xanh (ký hiệu số 03) gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ, tổng khối lượng là 0,4kg; 42 vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm , một đầu có gắn đoạn dây màu xanh (ký hiệu số 04) gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ, tổng khối lượng là 0,2kg.

H2 lại đối tượng giám định: mẫu vật còn lại sau giám định.

Xử lý vật chứng của cơ quan Điều tra:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, loại SPARK, màu ghi, biển số 95A-071.84. Qua xác minh người đứng tên chủ sở là Nguyễn Thanh T5, sinh năm 1983, trú tại X, xã R, huyện C, tỉnh Hậu Giang, vào ngày 03/12/2022 T5 đã bán xe này cho Đồng Minh H3, sinh năm 1976, trú tại: Đường P, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ chưa tiến hành làm thủ tục sang tên. Cùng ngày H3 làm giấy tay bán xe này cho Phạm Lâm Minh T4, sinh năm 1984, trú tại khu phố F, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An. Qua làm việc, H3 không có yêu cầu gì đối với xe này vì đã bán cho T4. Vào ngày 28/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 10 trả lại xe nói trên cho Phạm Lâm Minh T4, sau khi nhận lại xe T4 không có yêu cầu gì khác nên không đề cập.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Future, màu nâu, biển số: 62L1-462.62 là tài sản hợp pháp của ông Lưu Vĩnh H1, sinh năm 1947, trú tại ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An, ông H1 cho T mượn xe làm phương tiện đi làm công nhân, việc T dùng xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội ông H1 hoàn toàn không biết. Do đó vào ngày 28/3/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 10 trả lại xe nói trên cho ông H1, người được ủy quyền nhận lại xe là bà Lưu Thị Kim D, sau khi nhận lại xe bà D không có yêu cầu gì khác nên không đề cập.

- 01 điện thoại hiệu Iphone XS Max màu vàng, sim số: 0898121642, là tài sản hợp pháp của Vũ Đức T3, không liên quan đến vụ án. vào ngày 28/3/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 10 trả lại điện thoại nói trên cho T3, sau khi nhận lại điện thoại T3 không có yêu cầu gì khác nên không đề cập.

Cáo trạng số: 20/CT-VKSĐH ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Vũ Đức Thắng và Huỳnh Văn Tài về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Đức T và Huỳnh Văn T1 phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 32, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Đức T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 32, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T1 từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Phần Cơ quan Điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên không xem xét.

- 120 túi nilon bên trong có chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh; 180 vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 02 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh (hoàn lại sau khi giám định); 53 vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh (hoàn lại sau khi giám định). Tổng khối lượng 57 kg, không có chứng từ, hóa đơn xuất xứ hàng hóa, Nhà nước cấm sản xuất buôn bán, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 03 bao bằng giấy, 11 bao bằng nilon, 03 thùng giấy carton; là dụng cụ đựng pháo để vận chuyển không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, loại A21S, sim số: 0907614140; đã qua sử dụng bị cáo T1 sử dụng liên lạc phạm tội đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 Iphone 6 Plus, màu vàng, số sim: 0363855183; đã qua sử dụng bị cáo T sử dụng liên lạc phạm tội đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tiền Việt Nam: 2.600.000 đồng là tiền các bị cáo tự nguyện nộp từ tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với Vũ Đức T3, sinh ngày 31/8/2007, có hành vi đồng phạm trong vụ án với vai trò là người giúp sức, tuy nhiên T3 dưới 16 tuổi chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của Vũ Đức T3 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không đề cập.

Đối với người tên D1 là người trực tiếp bán pháo cho T, do không xác định được nhân thân lai lịch, ngoài lời khai của T ra thì không còn chứng cứ, tài liệu nào khác để chứng minh hành vi đồng phạm của D1 để xử lý theo quy định của pháp luật nên không đề cập.

Đối với Nguyễn Minh H có hành vi nhận và vận chuyển pháo thuê cho T và T3. Do H không biết hàng hóa T và T3 thuê chở là pháo nổ nên hành vi của H không có dấu hiệu đồng phạm với T về hành vi buôn bán hàng cấm nên không đề cập.

Đối với 187 viên pháo nổ đường kính 2cm và 14 viên pháo nổ đường kính 2,7cm tổng trọng lượng 0,4kg, thu giữ tại nơi ở của bị can T. T khai mua của một người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch về bán để lấy lời. Do tổng trọng lượng pháo nổ không đủ định lượng, không đủ căn cứ để xử lý nên không đề cập.

Đối với 42 viên pháo nổ đường kính 2,7cm tổng trọng lượng 0,2kg, thu giữ tại nơi ở của bị can T3. T3 khai mua của một người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch về bán để lấy lời. Do tổng trọng lượng pháo nổ không đủ định lượng, không đủ căn cứ để xử lý nên không đề cập.

Đối với việc T khai nhận đã thực hiện trót lọt 02 lần buôn bán pháo nổ với số lượng là 86 túi nilon, mỗi túi có 100 viên với số tiền là 29.600.000 đồng trước khi bị bắt quả tang. Đồng thời việc T3 khai nhận đã giúp sức cho T 02 lần đi mua pháo nổ về bán nhưng không biết số lượng T mua như thế nào và hưởng được tiền công là 800.000 đồng. Ngoài lời khai của T và T3, không còn chứng cứ, tài liệu nào khác để chứng minh nên không thể xử lý hành vi của T và T3 nên không đề cập.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Đức T3 tại phiên tòa và trong lời khai trình bày: Ông có cùng đi với bị cáo T để mua pháo nổ.

Người đại diện hợp pháp là bà Lưu Thị Kim D, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa trình bày: Bà xác nhận lời trình bày của Vũ Đức T3 là đúng, đồng thời bà đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Future, màu nâu, biển số: 62L1-462.62 không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

2. Ông Nguyễn Minh H vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày: Ông không biết việc các bị cáo buôn bán pháo nổ, đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường tiếp theo.

3. Ông Phạm Lâm Minh T4 vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày: Ông không biết việc các bị cáo buôn bán pháo nổ, đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường tiếp theo.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo biết việc làm là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đều thực hiện đúng và hợp pháp. Những

chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thu thập là hợp pháp.

[2] Do nhu cầu cần tiền để tiêu xài cá nhân, nên vào ngày 14/01/2023 (khoảng 14 giờ), Vũ Đức T rủ em ruột là Vũ Đức T3 đi lên Tho Mo thuộc xã M, huyện Đ để mua pháo nổ về bán. Đồng thời, T điện thoại cho bạn là Huỳnh Văn T1 kêu T1 thuê xe ô tô và cùng đi với tài xế lên xã M, huyện Đ để T mua pháo nổ và chở về để bán lại lấy lời, mỗi chuyến T sẽ trả cho T1 800.000 đồng. T1 đồng ý và thuê xe ô tô đi lên xã M. Bị cáo T và Đức T3 cùng đi chung trên xe mô tô đi đến xã M trước. Khi đến nơi, T mua pháo nổ của một người tên D1 (không rõ nhân thân lai lịch) 120 túi pháo nổ, tổng khối lượng là 56,4kg, với tổng số tiền là 40.800.000 đồng. Sau đó, Huỳnh Văn T1 cũng vừa đến, cả ba cùng vào quán cà phê uống nước chờ, tại đây T đưa tiền công cho Văn T1 800.000 đồng, còn tài xế thì lái xe ô tô đi nhận pháo. Sau khi nhận pháo nổ xong, Văn T1 và tài xế đi chung xe ô tô chở pháo về nhà T, còn T và Đức T3 đi xe mô tô kè theo xe ô tô cùng về. Trên đường chở pháo nổ về, khi đến đoạn đường thuộc ấp C, xã B, huyện Đ thì bị lực lượng công an huyện Đ, kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Vũ Đức T và Huỳnh Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người có liên quan Vũ Đức T3, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đ lập lúc 17 giờ 30 phút, ngày 14/01/2023, kết luận giám định số 1018/KL-KLHS ngày 28 tháng 01 năm 2023 của phân Viện khoa học hình sự Bộ C2 tại thành phố Hồ Chí Minh (64 túi nilon bên trong có chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh (ký hiệu số 01) gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ, tổng khối lượng là 29,5kg; 56 túi nilon bên trong có chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh (ký hiệu số 02) gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ, tổng khối lượng là 26,9kg) và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó, đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Vũ Đức T và Huỳnh Văn T1 phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng số: 20/CT-VKS-ĐH ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Vũ Đức T và Huỳnh Văn T1 với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Vũ Đức T và Huỳnh Văn T1 là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Các bị cáo là người đã thành niên, thực hiện với lỗi cố ý là do ham thu lợi nên từ đó các bị cáo đi mua hàng hóa là pháo nổ, không có chứng từ, hóa đơn xuất xứ hàng hóa từ khu vực biên giới ấp D, xã M, huyện Đ đem bán lại cho người khác tại huyện C với số lượng 56,4 kg. Số lượng pháo bị cáo mua bán gấp 1,4 lần định lượng khởi điểm (40 kg) là tình tiết định khung theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, có hai bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, trước khi thực hiện chỉ trao đổi,

không có sự phân công tổ chức chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn và phải chịu trách nhiệm theo Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Do có hai bị cáo nên cần phân tích hành vi phạm tội của từng bị cáo để có mức lượng hình cho phù hợp.

[4.1] Đối với bị cáo Vũ Đức T là người chủ mưu thực hiện việc mua bán, yêu cầu bị cáo T1 cùng tham gia, trực tiếp mua pháo nổ, trả tiền công cho T1 khi tham gia, số lượng 56,4 kg nên có mức hình phạt cao hơn so với bị cáo T1.

Ngoài ra, bị cáo tự nguyện khai nhận có 2 lần thực hiện việc mua bán pháo (thàng 12/2022 và ngày 13/01/2023) và tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.000.000. Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không có tài liệu chứng cứ chứng minh nên không tính bị cáo phạm tội nhiều lần. Riêng số tiền bị cáo nộp lại thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[4.2] Đối với bị cáo Huỳnh Văn T1 là đồng phạm với bị cáo T với vai trò giúp sức tích cực như thuê xe để chở pháo nổ, cùng tài xế chở về để tiêu thụ, nhận tiền công nên có mức hình phạt phù hợp nhưng thấp hơn so với bị cáo T. Ngoài ra, bị cáo Huỳnh Văn T1 còn khai nhận có 02 lần mua bán trót lọt cùng với T, hưởng lợi 1.600.000 đồng. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ không có tài liệu chứng cứ để chứng minh nên không tính bị cáo phạm tội nhiều lần. Tuy nhiên, bị cáo tự nguyện nộp lại 1.600.000 đồng số tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

[4.3] Ngoài hình phạt chính, không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự vì hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân các bị cáo không có việc làm ổn định.

Xét thấy, cần phải cách ly hai bị cáo Vũ Đức T và Huỳnh Văn T1 ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[5] Xét thấy, bị cáo Vũ Đức T và Huỳnh Văn T1 trong quá trình truy tố và xét xử thật thà khai báo, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có việc làm ổn định, các bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính, bị cáo T có ông nội là người có công cách mạng được tặng thưởng huy hiệu 55 năm tuổi Đảng, thương binh loại A, huy chương chiến sỹ vẽ vang, bản thân bị cáo T là bộ đội xuất ngũ, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Vũ Đức T và Huỳnh Văn T1 là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đối với Vũ Đức T3, sinh ngày 31/8/2007, có hành vi đồng phạm trong vụ án với vai trò là người giúp sức, tuy nhiên T3 dưới 16 tuổi chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự nên hành vi của Vũ Đức T3 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không đề cập là phù hợp.

Bà Lưu Thị Kim D, ông Nguyễn Minh H và ông Phạm Lâm Minh T4 không yêu cầu bồi thường nên không xem xét, nếu sau này phát sinh yêu cầu bồi thường tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Phần Cơ quan Điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên không xem xét.

- 120 túi nilon bên trong có chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh; 180 vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 02 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh (hoàn lại sau khi giám định); 53 vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh (hoàn lại sau khi giám định). Tổng khối lượng 57 kg, không có chứng từ, hóa đơn xuất xứ hàng hóa, Nhà nước cấm sản xuất buôn bán nên tịch thu tiêu hủy.

- 03 bao bằng giấy, 11 bao bằng nilon, 03 thùng giấy carton; là dụng cụ đựng pháo để vận chuyển không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, loại A21S, sim số: 0907614140; đã qua sử dụng bị cáo T1 sử dụng liên lạc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 Iphone 6 Plus, màu vàng, số sim:0363855183; đã qua sử dụng bị cáo T sử dụng liên lạc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tiền Việt Nam: 2.600.000 đồng là tiền các bị cáo tự nguyện nộp từ tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tang vật và tiền hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

[9] Đối với những người giao nhận pháo cho các bị cáo, cùng một số người khác mua bán hàng cấm không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm không bỏ lọt tội phạm, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo qui định của pháp luật.

[10] Bị cáo Vũ Đức T và Huỳnh Văn T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo Vũ Đức T và Huỳnh Văn T1 phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 32, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Các Điều 299, Điều 326, Điều 327 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vũ Đức T 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt tù nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (ngày 14/01/2023 đến ngày 28/4/2023).

Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 32, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Các Điều 299, Điều 326, Điều 327 và Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T1 05 (năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/01/2023). Tiếp tục ra quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 120 túi nilon bên trong có chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh;

+ 180 vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 02 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh.

+ 53 vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh.

+ 03 bao bằng giấy, 11 bao bằng nilon, 03 thùng giấy carton.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, màu xanh, loại A21S, sim số: 0907614140.

+ 01 Iphone 6 Plus, màu vàng, số sim:0363855183.

+ Tiền Việt Nam: 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000879 ngày 18/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ.

Tang và tiền vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ đang quản lý.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Vũ Đức T và Huỳnh Văn T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 25/7/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triến